

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1162 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm
thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2251/QĐ-BCT ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép hình chữ H, phân loại theo mã HS 7216.33.11, 7216.33.19, 7216.33.90, 7228.70.10 và 7228.70.90 được nhập khẩu vào Việt Nam, có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a (mã vụ việc AD12). Nội dung chi tiết được nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày tính từ ngày được ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tổng cục Hải quan (Cục TXNK, Cục GSQL);
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, ĐB, PC;
- Văn phòng BCĐLN HNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (08).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Khánh
Trần Quốc Khánh

THÔNG BÁO

**Áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép
hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a**

(Kèm theo Quyết định số 1162 /QĐ-BCT ngày 02 tháng 4 năm 2021 của

Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời**a) Tên gọi và đặc tính cơ bản**

- Tên gọi: thép hình chữ H.

- Đặc tính kỹ thuật: Thép hình chữ H nhập khẩu có cấu trúc một thân bụng thẳng ở giữa cùng với hai cánh nằm ngang ở trên và dưới. Thép hình chữ H còn được biết đến như là “Dầm thép H”, “Dầm thép W” hoặc thép dầm cánh rộng.

- Thép hình chữ H nếu thỏa mãn một trong các trường hợp sau sẽ được loại trừ khỏi phạm vi áp thuế:

+ Có chiều cao lớn hơn 704 mm hoặc có chiều rộng lớn hơn 303 mm;

+ Có kích thước 100mm x 55mm hoặc 120mm x 64mm (kích thước mô tả là chiều cao x chiều rộng).

b) Mã số hàng hóa (Mã HS) và mức thuế nhập khẩu hiện hành

Hiện tại, hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) tạm thời được phân loại theo mã HS sau: 7216.33.11, 7216.33.19, 7216.33.90, 7228.70.10 và 7228.70.90.

STT	Mã HS	Mô tả hàng hóa
1	7126	- Sắt hoặc thép không hợp kim dạng góc, khuôn, hình
	7216.33	-- Hình chữ H: --- Có hàm lượng carbon dưới 0,6% tính theo trọng lượng



STT	Mã HS	Mô tả hàng hóa
	7216.33.11	---- Chiều dày của cạnh (flange) không nhỏ hơn chiều dày của thân (web)
	7216.33.19	---- Loại khác
	7216.33.90	--- Loại khác
2	7228	Các dạng thanh và que khác bằng thép hợp kim khác; các dạng góc, khuôn và hình, bằng thép hợp kim khác; thanh và que rỗng, bằng thép hợp kim hoặc không hợp kim
	7228.70	- Các dạng góc, khuôn và hình
	7228.70.10	-- Chưa được gia công quá mức cán nóng, kéo nóng hoặc ép đùn qua khuôn
	7228.70.90	-- Loại khác

Thuế suất tối huệ quốc (MFN) hiện hành là 15% đối với thép hình chữ H carbon và 0% cho thép hình chữ H hợp kim. Theo Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (“ATIGA”), thuế suất nhập khẩu hiện hành đối với thép hình chữ H từ Ma-lai-xi-a (cả hợp kim và không hợp kim) là 0%.

Đối với mặt hàng này, ngày 20 tháng 11 năm 2020, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 3024/QĐ-BCT về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Trung Quốc.

Bộ Công Thương có thể sửa đổi, bổ sung danh sách các mã HS của hàng hoá bị áp dụng thuế CBPG tạm thời để phù hợp với mô tả hàng hoá bị điều tra và các thay đổi khác (nếu có).

2. Mức thuế chống bán phá giá tạm thời

Thuế CBPG là thuế nhập khẩu bổ sung, áp dụng với thép hình chữ H nhập khẩu có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a. Mức thuế cụ thể như sau:

Tên nhà sản xuất, xuất khẩu	Mức thuế chống bán phá giá tạm thời
Các nhà sản xuất, xuất khẩu của Ma-lai-xi-a	10,2%

3. Hiệu lực và thời hạn áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời

a) Hiệu lực

Thuế CBPG tạm thời có hiệu lực sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày Quyết định áp dụng thuế CBPG tạm thời được ban hành.

b) Thời hạn áp dụng

Thuế CBPG tạm thời có thời hạn áp dụng là 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày có hiệu lực (*trừ khi được gia hạn, thay đổi, hủy bỏ theo quy định pháp luật*).

c) Áp dụng thuế chống bán phá giá có hiệu lực trở về trước

- Theo quy định tại Khoản 4 Điều 81 Luật Quản lý ngoại thương, trong trường hợp kết luận cuối cùng của Cơ quan điều tra xác định có thiệt hại đáng kể hoặc có đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước, Bộ trưởng Bộ Công Thương có thể quyết định áp dụng thuế CBPG có hiệu lực trở về trước;

- Thuế CBPG được áp dụng có hiệu lực trở về trước đối với hàng hóa nhập khẩu trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày trước khi áp dụng thuế CBPG tạm thời nếu hàng hóa nhập khẩu được xác định bị bán phá giá; khối lượng hoặc số lượng hàng hóa bị bán phá giá nhập khẩu vào Việt Nam tăng nhanh đột biến trong giai đoạn từ khi tiến hành điều tra đến khi áp dụng thuế CBPG tạm thời và gây ra thiệt hại khó có khả năng khắc phục cho ngành sản xuất trong nước.

4. Thủ tục, hồ sơ kiểm tra và áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời

Để có cơ sở xác định hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng áp dụng biện pháp CBPG, cơ quan hải quan sẽ thực hiện kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa gồm:

a) Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); hoặc

b) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa phù hợp với quy định tại:

- Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN;



- Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái Bình Dương; và
- Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu.

Nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

- Nếu xuất trình được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ các nước, vùng lãnh thổ khác không phải là Ma-lai-xi-a thì không phải nộp thuế CBPG tạm thời theo Quyết định này;
- Nếu xuất trình được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá từ Ma-lai-xi-a thì nộp thuế CBPG tạm thời là 10,2%;
- Nếu không xuất trình được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa thì áp dụng mức thuế CBPG cao nhất hiện hành đối với thép hình chữ H đang được áp dụng cho các nhà sản xuất, xuất khẩu từ Trung Quốc và Ma-lai-xi-a.

5. Trình tự thủ tục tiếp theo của vụ việc

Sau khi Bộ Công Thương ban hành Quyết định áp dụng thuế CBPG tạm thời, Cơ quan điều tra sẽ tiến hành các bước triển khai tiếp theo, cụ thể như sau:

- Điều tra tại chỗ;
- Tổ chức Phiên Tham vấn công khai;
- Gửi dự thảo kết luận điều tra cuối cùng cho bên liên quan để lấy ý kiến;
- Ban hành Kết luận điều tra cuối cùng.

6. Thông tin liên hệ

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84(24) 73037898

Thư điện tử: giaovq@moit.gov.vn (Chị Vũ Quỳnh Giao)

Quyết định và Thông báo áp dụng biện pháp CBPG tạm thời có thể truy cập và tải xuống tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn; hoặc Cục Phòng vệ thương mại: www.trav.gov.vn hoặc www.pvtm.gov.vn.